TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: 84/2019/HS-ST Ngày 29 – 11 – 2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Tộ.

Ông Nguyễn Đại Đồng.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Quang, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Khắc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 92/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn QT sinh năm 1987 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 5, xã PLT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Vượng và bà Trịnh Thị Đào; vợ, con: Chưa; tiền sự: không.

- *Tiền án:* Có 1 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2018/HSST ngày 06/2/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2018, chưa xóa án tích.

- *Nhân thân:* Xấu.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ/XPVPHC ngày 28/10/2009, bị Trưởng Công an xã PLT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 74/2009/HSST ngày 24/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản, đã xóa án tích.

+ Tại quyết định về việc áp D biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc số 54/QĐ-UBND ngày 13/01/2011, bị Chủ tịch

UBND huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội áp D biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 13/12/2017, bị Trưởng Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2019 đến ngày 06/10/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Hữu Q sinh năm 1977. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã PLT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Chu Quang D sinh năm 1978. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn CH , xã HL, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Duy S sinh năm 1966. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã PLT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Ông Nguyễn Xuân T sinh năm 1969. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 52, phố TĐN, thị trấn VĐ, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 8 giờ ngày 26/9/2019, Nguyễn QT đi bộ từ nhà vào một ngõ xóm tại thôn 4, xã PLT, huyện Mỹ Đức, thấy chiếc xe đạp thể thao của anh Nguyễn Hữu Q đang dựng ở rệ đường, không có ai trông, đã lén lút chiếm đoạt rồi đem xe tẩu thoát về hướng xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Trên đường đi, Thắng vào cửa hàng mua bán, sửa chữa xe đạp của anh Chu Quang D ở ngã tư chợ Đồng Vằng, xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội hỏi: *"Anh có mua chiếc xe đạp này không?".* Anh D hỏi Thắng*: "Xe của nhà hay của ai?".* Thắng bảo: *"xe của nhà em"* và Thắng bán cho anh D chiếc xe đạp giá 1.000.000 đồng chi tiêu hết. Sau đó, Thắng đi nhờ xe của một người đi đường về đến khu vực xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội rồi đi bộ đến nhà người quen của Thắng ở tại đó. Ngày 27/9/2019, Thắng ra đầu thú tại Công an huyện Mỹ Đức. Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu LIFE, màu S: đen vàng.

- *Về các vấn đề khác của vụ án:*

Ngày 30/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra yêu cầu định giá tài sản số: 71. Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 71/KL-HĐĐG ngày 05/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố

tụng hình sự kết luận: *"01 chiếc xe đạp nhãn hiệu LIFE (loại xe đạp thể thao) màu S đen vàng đã qua sử D; xe đạp thể thao mua mới đưa vào sử D tháng 7/2019; hiện trạng tài sản được mô tả trong biên bản định giá của Hội đồng; giá trị tại thời điểm tương đương cùng loại tài sản là 5.600.000 đồng".*

Ngày 21/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra quyết định xử lí vật chứng số: 69/CSĐT trả lại chiếc xe đạp nêu trên cho người bị hại và anh Nguyễn Hữu Q không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

Đối với Chu Quang D mua xe của bị cáo nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- *Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Cáo trạng số: 90/CT-VKS-MĐ ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn QT về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp D khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn QT từ 18 đến 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Không áp D hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- *Về lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Ngày 26/9/2019, tại thôn 4, xã PLT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, lợi D sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Nguyễn QT đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Hữu Q 01 chiếc xe đạp thể thao trị giá

5.600.000 đồng. Hành vi của Nguyễn QT đã cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Song cũng xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo là đối tượng có tiền án, nhân thân rất xấu lại đang nghiện ma túy. Vì thế, để phục vụ đắc lực cho công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp tại địa phương, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác D trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp D hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu Quang D yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 1.000.000 đồng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn QT** phạm tội: *"Trộm cắp tài sản".*

2. Áp D: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn QT** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 29/11/2019, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2019 đến ngày 06/10/2019.

Không áp D hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp D Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Nguyễn QT phải bồi thường trả anh Chu Quang D số tiền là 1.000.000 đồng.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật *{đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án}* hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án *{đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án}* cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Áp D Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử D án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn QT phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp D Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình)

Nơi nhận:
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS Mỹ Đức;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Thắng

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**